TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TP HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1056/2025/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 510/2025/TLST–HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1987
Địa chỉ thường trú: PT, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh
Chỗ ở hiện nay: Đ2, xã A, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1982
Địa chỉ: PT, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 108/2006, quyển số 01 ngày 30 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban nhân dân phường Long Phước, Quận 9 (nay là phường Long Phước), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Lê Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu M không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn A, sinh ngày 21/8/2007 (đã thành niên), Nguyễn Thị K, sinh ngày 15/5/2011 và Nguyễn Thị C, sinh ngày 02/8/2019.

Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị K và Nguyễn Thị C cho bà Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Hữu M không phải cấp dưỡng nuôi 02 con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Lê Thị Kim T tự nguyện nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019176 ngày 23/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, trả lại cho bà Lê Thị Kim T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND phường Long Phước, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền